TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN NGHI LỘC** **TỈNH NGHỆ AN**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 60/2022/HS - ST
Ngày: 29 - 6 - 2022

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN NGHI LỘC, TỈNH NGHỆ AN

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Trần Thị Hải Dương
- *Các hội thẩm nhân dân:* Ông Nguyễn Xuân Vinh và ông Nguyễn Trung Dũng

***- Thư ký phiên toà*:** Bà Phan Thị Hải - Thư ký Tòa án nhân dân huyện Nghi Lộc, tỉnh Nghệ An.

***- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Nghi Lộc tham gia phiên toà*:** Ông Nguyễn Trung Giang - Kiểm sát viên.

Ngày 29 tháng 6 năm 2022 tại trụ sở Ủy ban nhân dân xã Nghi Văn, huyện Nghi Lộc, tỉnh Nghệ An xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 54/2022/TLST - HS ngày 31 tháng 5 năm 2022 theo quyết định đưa vụ án ra xét xử số 85/2022/QĐXXST - HS ngày 13 tháng 6 năm 2022 đối với bị cáo:

Họ và tên: Trần Văn M; Sinh năm 1990 tại xã Ng Tr, huyện Ng L, tỉnh Nghệ An; Nơi cư trú: xóm 7 (xóm 13 cũ), xã Ng Tr, huyện Ng L, tỉnh Nghệ An; Nghề nghiệp: Lái xe; Trình độ văn hóa: 11/12; Dân tộc: Kinh; Giới tính: Nam; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông Trần Văn B và bà Nguyễn Thị Tr; bị cáo có vợ: Đặng Thị Ph và 02 con, con lớn, sinh năm 2014, nhỏ sinh năm 2019; Tiền án, tiền sự: Không; Nhân thân: Bản án hình sự sơ thẩm số 19/2009/HSST ngày 27/3/2009 của Tòa án nhân dân huyện Nghi Lộc, tỉnh Nghệ An xử phạt 05 tháng tù, về tội: "Hủy hoại tài sản".

- Bản án hình sự sơ thẩm số 43/2010/HSST ngày 27/8/2010 của Tòa án nhân dân huyện Nghi Lộc, tỉnh Nghệ An xử phạt 15 tháng tù, về tội: "Trộm cắp tài sản".

- Bản án hình sự sơ thẩm số 479/2013/HSST ngày 17/12/2013 của Tòa án nhân dân thành phố Vinh, tỉnh Nghệ An xử phạt 30 tháng tù, về tội: "Trộm cắp tài sản".

- Bản án hình sự sơ thẩm số 20/2014/HSST ngày 25/3/2014 của Tòa án nhân dân huyện Nghi Lộc, tỉnh Nghệ An xử phạt 15 tháng tù, về tội: "Trộm cắp tài sản" và 09 tháng tù, về tội: "Tiêu thụ tài sản do người khác phạm tội mà có". Tổng hợp 30 tháng tù của Bản án hình sự sơ thẩm số 479/2013/HSST ngày 17/12/2013 của Tòa án nhân dân thành phố Vinh, tỉnh Nghệ An buộc phải chấp hành hình phạt chung cho cả hai bản án là 04 năm 06 tháng tù đã thi hành xong quyết định của các bản án và đã được xóa án tích. Bị tạm giữ, tạm giam từ ngày 11 tháng 10 năm 2021 đến ngày 23 tháng 11 năm 2021 đượ tại ngoại. Có mặt.

- Bị hại:

Bà Nguyễn Thị T, sinh năm 1956; Nơi cư trú: xóm 1, xã Ng L, huyện Ng L, tỉnh Nghệ An

Bà Nguyễn Thị Th, sinh năm 1986; Nơi cư trú: xóm 1, xã Ng L, huyện Ng L, tỉnh Nghệ An

Bà Trần Thị V, sinh năm 1956; Nơi cư trú: xóm 2, xã Ng L, huyện Ng L, tỉnh Nghệ An

Bà Lê Thị Ch, sinh năm 1981; Nơi cư trú: xóm 1, xã Ng L, huyện Ng L, tỉnh Nghệ An

Bà Nguyễn Thị V, sinh năm 1960; Nơi cư trú: xóm 9, xã Ng Tr, huyện Ng L, tỉnh Nghệ An

Ông Võ Tuấn Kh, sinh năm 1956; Nơi cư trú: xóm 8, xã Ng Tr, huyện Ng L, tỉnh Nghệ An

Ông Nguyễn Văn H, sinh năm 1964; Nơi cư trú: xóm 1, xã Ng L, huyện Ng L, tỉnh Nghệ An

Ông Nguyễn Văn X, sinh năm 1983; Nơi cư trú: khối 2, phường Ng H, thị xã C L, tỉnh Nghệ An.

Đều vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau: Khoảng tháng 10 năm 2019, Nguyễn Hoàng H gặp Nguyễn Thị L để thỏa thuận việc mua bán chó trộm được. Hai bên thống nhất mua bán chó thả bả,

nếu chó chết thì giá 50.000 đồng/01 kg, nếu chó sống thì giá 60.000 đồng/01 kg. Sau khi thỏa thuận được việc mua bán chó, H, Trần Văn M cùng đồng phạm đã thực hiện các vụ trộm cắp, tiêu thụ chó cụ thể:

Khoảng 14 giờ ngày 06 tháng 3 năm 2020, Nguyễn Hoàng H rủ Nguyễn Quốc D và Trần Văn M đi thả bả (Ý là đi thả bả để chó ăn vào chết hoặc ngất rồi bắt trộm), D, M đồng ý. H điều khiển xe mô tô nhãn hiệu YAMAHA màu đen, Biển kiểm soát 47N4-3609, cầm theo túi bả chó cùng 01 bì xác rắn, Trần Văn M điều khiển xe mô tô nhãn hiệu EXCITER màu đỏ đen, không rõ biển kiểm soát chở Nguyễn Quốc D đi đến khu vực đường N5 thuộc địa phận xã Ng L, Ng L để thả bả chó. Tại đây, H đưa cho D, M mỗi người cầm 01 túi bả, H cầm 01 túi bả, cả ba đi thả bả lần lượt trên đường qua khu vực nhà ở của chị Nguyễn Thị T, anh Nguyễn Văn H, chị Nguyễn Thị Th - đều ở xóm 1, xã Ng L, huyện Ng L. Khoảng 10 phút sau quay lại thấy 03 con chó cái màu vàng, mỗi con nặng 15 kilôgam của chị T, anh H, chị Th đã chết nằm bên đường thì cả ba nhặt chó bỏ vào bì rồi đưa về nhà Nguyễn Thị L ở xóm Th Th, xã Ng H, Ng L để bán. Tại nhà L, sau khi cân chó xong thì L trả cho H số tiền 2.200.000 đồng. H chia cho D, M mỗi người 800.000 đồng, còn 600.000 đồng H giữ lại rồi cả ba đi về nhà.

Khoảng 18 giờ 30 phút ngày 15 tháng 3 năm 2020, Trần Văn M rủ Nguyễn Hoàng H đi thả bả để trộm chó bán lấy tiền tiêu xài, H đồng ý. H điều khiển xe mô tô nhãn hiệu YAMAHA màu đen, Biển kiểm soát 47N4-3609 chở M đi đến xã Ng H, thị xã C L để thả bả chó. Khi đến khu vực nhà ở của anh Nguyễn Văn X ở khối 12, phường Ng H, Thị xã C L thì thấy 01 con chó cái màu lông vàng, nặng 10 kilôgam của anh X đang đứng bên đường, M lấy bả ném ra cho chó ăn rồi cả hai tiếp tục đi xe thêm một quãng thì quay xe lại. Lúc này, con chó của anh X đã ăn bả chết nằm bên đường. H dừng xe, M xuống nhặt chó bỏ vào bì tải rồi đưa về nhà Nguyễn Thị L để bán cho L, L trả cho H số tiền 500.000 đồng, H chia cho M một nửa số tiền rồi cả hai tiếp tục đi trộm chó. Đến khoảng 22 giờ 30 phút cùng ngày, với phương thức, thủ đoạn nêu trên, H và M tiếp tục bắt trộm 01 con chó cái màu đen vàng nặng 15 kilôgam (Đã chết) của chị Trần Thị V tại xóm 2, xã Ng L và 01 con chó cái màu xám đen nặng 18 kilôgam (Còn sống) của chị Lê Thị Ch tại xóm 1, xã Ng L, huyện Ng L - bỏ vào bì tải rồi đưa về nhà Nguyễn Thị L để bán cho L, L trả cho M số tiền 1.700.000 đồng rồi cả hai tiếp tục đi trộm chó. Khoảng 0 giờ 15 phút ngày 16/3/2020, H và M tiếp tục bắt trộm 01 con chó đực màu vàng nhạt nặng 09 kilôgam (Đã chết) của anh Võ Tuấn Kh tại xóm 8, xã Ng Tr. Tiếp đó, H dừng xe, M vào nhà chị Nguyễn Thị V ở xóm 9, xã Ng Tr, huyện Ng L bắt trộm 01 con chó đực màu đen vàng, nặng

12 kilôgam, khi mang chó ra ngoài thì bị người dân phát hiện, truy đuổi. H, M bỏ chó lại rồi điều khiển xe mô tô bỏ chạy.

Ngày 16 tháng 3 năm 2020, Nguyễn Hoàng H, Nguyễn Thị L, Nguyễn Quốc D ra đầu thú, giao nộp vật chứng và khai nhận hành vi phạm tội, bị cáo M bỏ trốn.

Tại Kết luận định giá số 12/KL.ĐG ngày 19/3/2020 của Hội đồng định giá trong Tố tụng hình sự Ủy ban nhân dân huyện Nghi Lộc xác định: 01 con chó cái màu lông vàng, loại chó cỏ, nặng 10 kg của anh Nguyễn Văn X có trị giá là 900.000 đồng; 01 con chó cái màu đen vàng, loại chó cỏ, nặng 15 kg của chị Trần Thị V có trị giá là 1.350.000 đồng; 01 con chó cái màu xám đen, loại chó lai, nặng 18 kg của chị Lê Thị Ch có trị giá là 1.620.000 đồng; 01 con chó đực màu vàng nhạt, loại chó cỏ nặng 09 kg, trên cổ có sợi xích bằng sắt của anh Võ Tuấn Kh có trị giá là 810.000 đồng; 01 con chó đực màu đen vàng, loại chó cỏ, nặng 12kg của chị Nguyễn Thị V có trị giá là 1.080.000 đồng; 01 con chó cái màu vàng nặng 15 kg, loại chó cỏ của chị Nguyễn Thị T có trị giá là 1.350.000 đồng; 01 con chó cái màu vàng nặng 15 kg, loại chó cỏ của anh Nguyễn Văn H có trị giá là 1.350.000 đồng; 01 con chó cái màu vàng nặng 15 kg, loại chó cỏ của chị Nguyễn Thị Th có trị giá là 1.350.000 đồng. Tổng trị giá tài sản là: 9.810.000 đồng (Chín triệu, tám trăm M nghìn đồng).

Tại phiên tòa bị cáo không có ý kiến hay khiếu nại gì về kết luận giám định của Hội đồng định giá tài sản, bị cáo đã khai nhận hành vi phạm tội của mình như đã nêu trên.

Bản cáo trạng số 60/CT-VKS-NL ngày 26 tháng 5 năm 2022, Viện kiểm sát nhân dân huyện Nghi Lộc đã truy tố Trần Văn M về tội "Trộm cắp tài sản" theo quy định tại khoản 1 Điều 173 của Bộ luật Hình sự năm 2015.

Tại phiên toà, đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Nghi Lộc giữ nguyên công tố luận tội và tranh luận: Giữ nguyên quyết định truy tố đối với bị cáo Trần Văn M về tội "Trộm cắp tài sản" theo khoản 1 Điều 173 của Bộ luật Hình sự và đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng khoản 1 Điều 173; điểm s khoản 1 Điều 51; điểm g khoản 1 Điều 52 của Bộ luật hình sự để xử phạt bị cáo M từ 08 đến 10 tháng tù. Ngoài ra, còn đề nghị miễn áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền theo quy định tại Khoản 5 Điều 173 của Bộ luật hình sự do bị cáo hiện nay không có công ăn việc làm ổn định, không có tài sản riêng.

Về phần dân sự và xử lý vật chứng đã được xem xét giải quyết tại bản án số 67/2020/HSST ngày 30 tháng 6 năm 2020 nên đề nghị Hội đồng xét xử không xem xét giải quyết.

Tại phiên tòa, bị cáo hoàn toàn thừa nhận hành vi phạm tội như Cáo trạng của Viện kiểm sát đã truy tố và không tranh luận gì.

Lời nói sau cùng của bị cáo: Bị cáo đã nhận ra lỗi lầm của mình, đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1]. Về tố tụng: Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện Nghi Lộc, tỉnh Nghệ An, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Nghi Lộc, tỉnh Nghệ An, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Về tội danh, khung hình phạt: Xét, tại phiên toà, bị cáo thành khẩn khai nhận hành vi phạm tội của mình như nội dung bản cáo trạng đã nêu. Lời khai nhận tội của bị cáo phù hợp với nhau, với lời khai tại cơ quan điều tra, lời khai của người bị hại, vật chứng và các tài liệu chứng cứ có trong hồ sơ vụ án. Do đó có đủ cơ sở kết luận: Trong khoảng thời gian từ ngày 06 tháng 3 năm 2020 đến ngày 16 tháng 3 năm 2020, tại địa bàn các xã, Ng L, Ng Tr, huyện Ng L và phường Ng H, thị xã C L, tỉnh Nghệ An. Sau khi thỏa thuận, hứa hẹn trước với Nguyễn Thị L về việc L sẽ mua lại cho do mình bắt trộm được nên Trần Văn M, Nguyễn Hoàng H và Nguyễn Quốc D với phương thức, thủ đoạn sử dụng xe mô tô đi dọc các tuyến đường thả bả chó để chó ăn rồi chết hoặc ngất đi, sau đó chiếm đoạt và bán cho L và Huy lấy tiền chia nhau tiêu xài, cụ thể:

Ngày 06 tháng 3 năm 2020 M đã cùng với H và D đã thả bả chó chiếm đoạt 03 con chó, trị giá 4.050.000 đồng (Bốn triệu, không trăm năm mươi nghìn đồng) của gia đình các anh, chị Nguyễn Thị T, Nguyễn Văn H, Nguyễn Thị Th ở xóm 1, xã Ng L, huyện Ng L, đưa đến bán cho Nguyễn Thị L lấy 2.200.000 đồng;

Đêm ngày 15, rạng ngày 16 tháng 3 năm 2020, Trần Văn M cùng với Nguyễn Hoàng H đã thả bả bắt trộm được 05 con chó, trị giá 5.760.000 đồng (Năm triệu, bảy trăm sáu mươi nghìn đồng) của gia đình các anh, chị: Nguyễn Văn X ở khối 12, phường Ng H, thị xã C L; Trần Thị V, Lê Thị Ch ở xóm 2, xóm 1 xã Ng L, huyện Ng L; Võ Tuấn Kh, Nguyễn Thị V ở xóm 8, xóm 9, xã Ng Tr, huyện Ng L bán cho

Nguyễn Thị L lấy 2.200.000 đồng. Như vậy, Trần Văn M cùng đồng phạm đã thực hiện 02 vụ trộm cắp tài sản, bắt trộm 08 con chó với tổng trị giá tài sản bị chiếm đoạt là 9.810.000 đồng (Chín triệu, tám trăm M nghìn đồng).

Xét thấy hành vi của bị cáo là lén lút chiếm đoạt tài sản của người khác, bị cáo phạm tội thuộc trường hợp đồng phạm giản đơn. Do đó, hành vi của bị cáo Trần Văn M đủ yếu tố cấu thành tội "Trộm cắp tài sản" theo khoản 1 Điều 173 của Bộ luật Hình sự. Bản cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân huyện Nghi Lộc đã truy tố bị cáo là đúng người, đúng tội và đúng quy định của pháp luật.

[3] Về hình phạt chính: Xét vụ án thuộc trường hợp ít nghiêm trọng nhưng hành vi của bị cáo gây nguy hiểm cho xã hội, thể hiện sự liều lĩnh, coi thường pháp luật, đã xâm phạm trực tiếp đến quyền sở hữu tài sản của người khác được pháp luật bảo vệ, gây hoang mang lo lắng trong quần chúng nhân dân, làm ảnh hưởng xấu đến tình hình trât tự trên địa bàn. Vì vậy, Tòa án nhân dân huyện Nghi Lộc đưa vụ án ra xét xử lưu động nhằm mục đích tuyên truyền và giáo dục trong nhân dân đề cao cảnh giác và răn đe những đối tượng có hành vi tương tự nên xử lý nghiêm, cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội một thời gian để cải tạo, giáo dục bị cáo và phòng ngừa chung là điều cần thiết. Bị cáo phạm tội 02 lần trở lên là tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự quy định tại điểm g khoản 1 Điều 52 của Bộ luật hình sự; là người có nhân thân xấu, đã ba lần bị kết án về tội "Trộm cắp tài sản". Sau khi thực hiện hành vi phạm tội, bị cáo bỏ trốn gây khó khăn trong công tác điều tra, xét xử nên xử phạt mức hình tương xứng hành vi mà bị cáo đã thực hiện. Tuy nhiên cũng cần xem xét cho bị cáo bởi tại phiên tòa có thái độ khai báo thành khẩn, ăn năn hối cải nên Hội đồng xét xử giảm nhẹ một phần khi quyết định hình phạt để thể hiện sự khoan hồng của pháp luật, tạo điều kiện cho bị cáo sớm quay về làm người có ích cho xã hội.

[4]. Về trách nhiện dân sự và xử lý vật chứng: Đã được xem xét giải quyết tại Bản án hình sự sơ thẩm số 67/2020/HSST ngày 30/6/2020 của Tòa án nhân dân huyện Nghi Lộc, tỉnh Nghệ An nên Hội đồng xét xử không xem xét.

[5]. Về các vấn đề khác: Trong vụ án này có Nguyễn Hoàng H, Nguyễn Quốc D, Nguyễn Thị L và cùng tham gia vào các vụ trộm cắp tài sản đã bị Tòa án nhân dân huyện Nghi lộc đưa ra xét xử tại bản án số 67/2020/HSST ngày 30 tháng 6 năm 2020.

[6]. Về hình phạt bổ sung: Theo quy định tại Khoản 5 Điều 173 BLHS thì người phạm tội còn có thể bị phạt tiền từ 5.000.000 đồng đến 50.000.000 đồng nhưng xét thấy bị cáo hiện nay không có tài sản và thu nhập không ổn định nên không cần áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo.

[7]. Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào khoản 1 Điều 173; điểm g khoản 1 Điều 52; điểm s, khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự.

Tuyên bố bị cáo Trần Văn M phạm tội "Trộm cắp tài sản";

Xử phạt: Bị cáo Trần Văn M 10 (Mười) tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày bắt bị cáo đi chấp hành án nhưng bị cáo được trừ thời gian đã bị tạm giữ, tạm giam từ ngày 11 tháng 10 năm 2021 đến ngày 23 tháng 11 năm 2021.

Về án phí: Áp dụng khoản 2 Điều 135 và khoản 2 Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự và Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH ngày 30/12/2016 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án: Buộc bị cáo phải chịu 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.

Về quyền kháng cáo: Bị cáo có quyền kháng cáo lên Toà án nhân dân tỉnh Nghệ An trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án sơ thẩm; Bị hại vắng mặt có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc niêm yết bản án hợp lệ.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán - chủ tọa phiên tòa

Trần Thị Hải Dương

Nơi nhận:
- Bị cáo;
- Người bị hại;
- VKSND huyện Nghi Lộc;
- Công an huyện;
- TAND tỉnh Nghệ An.
- VKSND tỉnh Nghệ An
- THA dân sự, THA hình sự;
- Lưu hs

HỘI ĐỒNG XÉT XỬ:

CÁC HỘI THẨM NHÂN DÂN **THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**